

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	408.39	0.00	0.00%
KLGD (triệu ck)	23.57	-0.33	-1.37%
GTGD (tỷ đồng)	416.80	-5.27	-1.25%
Tổng cung (triệu ck)	30.81	0.89	2.98%
Tổng cầu (triệu ck)	30.55	0.18	0.59%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.10	-0.43	-16.92%
KL bán (triệu ck)	1.15	-0.50	-30.27%
Giá trị mua (tỷ đồng)	67.46	-14.13	-17.31%
Giá trị bán (tỷ đồng)	31.85	-26.07	-45.01%



Đồ thị VN-Index.

Phiên hôm nay thanh khoản thị trường có chút phục hồi nhẹ so với những phiên trước đó tuy nhiên vẫn ở mức rất thấp. Thị trường phân hóa mạnh mẽ và dòng tiền tập trung trên một số mã, mang tính chất đầu cơ. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn suy giảm cũng có tác động tới chỉ số VN-Index.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax:

393439999

Dòng tiền vào thị trường vẫn rất yếu khi bên mua đặt chờ ở ngưỡng giá thấp. Nhóm các cổ phiếu ngân hàng vốn đang thu hút sự chú ý của NĐT ở trạng thái đi ngang – suy giảm nhẹ và sức mua có dấu hiệu suy yếu. Một số mã đã giảm sâu và có những phục hồi tăng giá trở lại vài phiên vừa qua như HQC, NVT chỉ mang tính chất một đợt phục hồi bulltrap và chưa có dấu hiệu tạo đáy thực sự. Trên sàn Hà Nội, nhiều cổ phiếu thuộc họ Dầu Khí hiện đang thu hút lực cầu khá tốt khi KQKD 6 tháng đầu năm thể hiện những con số khả quan.

VN-Index hiện sẽ dao động hẹp trong vài phiên sắp tới. Những dịch chuyển này với thanh khoản yếu chỉ là một đợt sóng phục hồi kỹ thuật nhẹ mà dòng tiền mang tính đầu cơ cao trên thị trường cho thấy điều đó. Thị trường vẫn tiềm ẩn rủi ro của một đợt suy giảm giá. NĐT nên thận trọng và cơ cấu lại danh mục, tăng tỷ trọng với các mã có KQKD tốt và tiềm năng tăng trưởng LN tốt. TT chỉ thực sự phục hồi khi xuất hiện những dòng tiền mạnh chảy vào.

HNX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	69.95 ↑	0.03	0.04%
KLGD (triệu ck)	18.96 ↓	-0.07	-0.35%
GTGD (tỷ đồng)	198.55 ↓	-0.81	-0.40%
Tổng cung (triệu ck)	28.93 ↑	10.00	52.83%
Tổng cầu (triệu ck)	27.29 ↑	8.46	44.96%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.20 ↓	-0.02	-10.59%
KL bán (triệu ck)	0.09 ↑	0.05	128.75%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.35 ↓	-0.39	-14.30%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.43 ↑	1.09	320.99%

Nhận định thị trường:



Đồ thị HNX-Index.

HNX-Index hiện trong xu thế giảm. Sự phân kì và tín hiệu MUA ngắn hạn xuất hiện trên công cụ MFI thể trở nên ít có nghĩa khi thanh khoản những phiên phục hồi không tăng mạnh. Hiện tại, dòng tiền trên HNX đang hướng tới các mã cổ phiếu có KQKD khá tốt, chủ yếu thuộc họ Dầu Khí như PGS, PVL, PVG, PVC... Trong một vài phiên sắp tới, HNX-Index có thể phục hồi nhẹ nhưng đây chỉ là phục hồi kỹ thuật và khó có thể vượt quá ngưỡng 72 điểm. NĐT nên tận dụng thời điểm này cơ cấu lại danh mục sang các nhóm cổ phiếu có KQKD khả quan và tiềm năng lợi nhuận tốt. NĐT giữ tiền mặt có thể giải ngân một phần tiền vào một số mã cổ phiếu thuộc họ dầu khí như PGS, PVG... cho mục tiêu ngắn hạn. Vẫn chưa thể kỳ vọng vào một đợt phục hồi mạnh của thị trường. TT chỉ có cơ sở phục hồi mạnh khi có nguồn tiền chảy vào mạnh mẽ hơn, thể hiện qua việc thanh khoản tăng cao và ổn định.



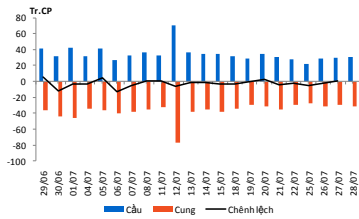
PGS:

PGS đã tạo BREAK OUT hoàn thiện mô hình tam giác trung gian xu thế với tín hỗ trợ là KQKD 6 tháng đầu năm với con số LN đáng chú ý.

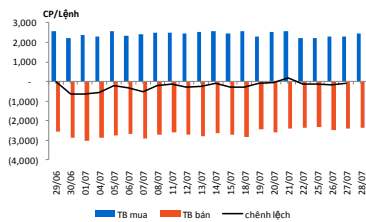
Hiện tại, PGS thiết lập được một xu thế tăng ngắn hạn với thanh khoản tăng đáng kể. Trong các phiên sắp tới, PGS có thể giảm nhẹ retest lại ngưỡng 16 – 17, sau đó sẽ tiếp tục chiều hướng tăng giá. Kháng cự đầu tiên ở ngưỡng giá 20.

HSX

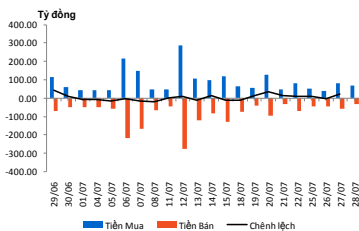
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

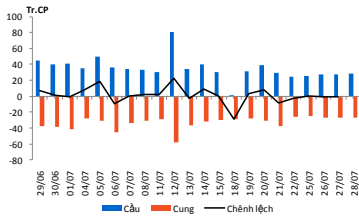
Mặc dù thanh khoản thị trường có sự cải thiện nhẹ so với phiên trước đó nhưng vẫn nằm ở mức thấp. Ngay từ đợt khớp lệnh đầu tiên, VN-Index đã giảm nhẹ 0.22 điểm với chỉ gần 300 ngàn đơn vị được chuyển nhượng. Sang tới đợt khớp lệnh liên tục, thị trường diễn biến theo chiều hướng giảm mạnh dần. Cuối đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index giảm 0.62 điểm (-0.15). Đợt khớp lệnh định kỳ cuối cùng, VN-Index tiếp tục giảm mạnh hơn. Cuối phiên VN-Index giảm 1.01 điểm (-0.24%). Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có dấu hiệu giảm mạnh hơn về cuối phiên khi VIC và VPL có mức giá giảm về gần giá sàn. Phiên hôm nay, các mã như LCG, HQC, NVT tiếp tục tăng giá mạnh. FPT cũng tiếp tục tăng mạnh. Các mã ngành ngân hàng hầu hết đi ngang hoặc tăng nhẹ.

Phiên hôm nay thanh khoản có dấu hiệu cải thiện nhẹ. Toàn phiên có 23.5 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương với 417 tỷ đồng.

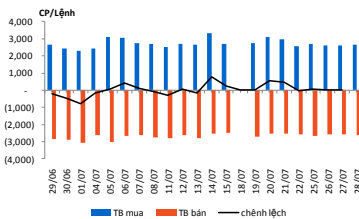
Phiên hôm nay, NĐTNN mua ròng hơn 950 triệu đơn vị, tương đương với 35,6 tỷ đồng, trong đó NĐT NN vẫn mua ròng mạnh cổ phiếu FPT với KL mua vào chiếm gần ½ KL mua ròng toàn thị trường.

HNX:

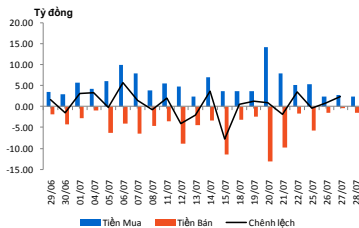
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Đóng cửa phiên giao dịch hôm nay, HNX-Index đứng ở mức 69.95 điểm, tăng nhẹ 0.03 điểm với thanh khoản cải thiện nhẹ so với phiên trước đó. Các mã ngành chứng khoán như KLS, VND, PSI, BVS... đều có mức giá đi ngang / tăng giá nhẹ với thanh khoản tương đối yếu. Dòng tiền có dấu hiệu tập trung trên các mã thuộc họ dầu khí, đặc biệt các mã có KQKD mới công bố gần đây ở mức khả quan. Kết thúc phiên, PVL tăng kịch trần với KLGD hơn 1 triệu đơn vị, và dư mua hơn 300,000 đơn vị cổ phiếu. Cổ phiếu PGS cũng có lúc khớp lệnh mạnh với giá trần. Cuối phiên PGS lùi về mức giá 18.1 với thanh khoản tăng mạnh so với các phiên trước đó.

Thanh khoản HNX có cải thiện nhẹ, nhưng vẫn ở mức thấp. Toàn thị trường có 14.5 triệu đơn vị được chuyển nhượng, tương đương với 149.02 tỷ đồng. KLS, PVX, PVL là các mã có KLGD trên 1 triệu đơn vị.

Phiên hôm nay, khối ngoại giao dịch cân bằng khi mua vào 196.700 đơn vị, tương đương với 2.3 tỷ đồng, và bán ra 148.500 đơn vị, tương đương với 1.88 tỷ đồng. Tính cả phiên NĐTNN chỉ mua ròng chưa tới 50,000 đơn vị. Các mã được NĐTNN mua ròng mạnh chủ yếu thuộc nhóm dầu khí như PVS, PVL, PVI

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 12 cổ phiếu tăng giá, 8 cổ phiếu đứng giá, và 5 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PGS (tăng 4,62%), PET (tăng 4,27%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVR (giảm 3,49%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,71% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,3 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 28/07:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,100	200	↓ -2.38	0.36	12.06	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,300	400	→ 0.00	0.54	33.08	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6,900	85,700	↓ -1.43	0.60	4.26	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,100	545,600	↑ 4.62	1.06	1.77	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,300	15,100	↑ 3.75	0.68	17.65	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,400	63,700	↓ -3.45	0.78	36.52	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,800	83,400	↑ 3.03	0.68	5.11	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,600	151,400	↑ 1.96	0.93	2.33	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,000	73,000	→ 0.00	1.75	4.57	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,300	848,000	↑ 1.65	0.79	8.85	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,100	70,700	→ 0.00	0.65	7.63	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,300	13,000	↓ -3.49	0.80	10.64	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	17,000	44,500	↑ 0.59	1.44	4.55	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,200	1,057,200	↑ 0.90	0.49	4.21	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,000	309,920	→ 0.00	1.91	5.17	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,200	191,240	↑ 4.27	1.09	6.67	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,800	54,340	↑ 0.87	2.35	10.46	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8,200	103,000	↑ 1.23	0.73	5.66	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39,900	196,320	↓ -0.99	3.07	15.29	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	14,800	169,050	→ 0.00	1.31	17.69	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,500	163,660	→ 0.00	0.58	35.51	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,700	22,690	→ 0.00	0.65	1.75	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,600	4,420	↑ 4.76	0.60	7.48	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,900	27,440	→ 0.00	0.90	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,600	6,740	↑ 1.82	0.56	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,900	19,600	↑ 1.72	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừ Long	2,800	7,700	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,000	47,800	↓ -4.76	0.36	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,700	-	↓ -3.57	0.27	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khoáng sản Á Châu	HNX	28,5	23/06/2011
CTCP Việt Sáng Tạo	HNX	22.53	27/06/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai	HOSE	85	28/06/2011
CTCP Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế	HOSE	88	29/06/2011
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	60	04/07/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Bảo Vệ Thực Vật An Giang	HSX	621	14/06/2011
CTCP Cảng Đồng Nao	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu nghị Việt Sinh	MAX	HNX	72.00	22/06/2011
Công ty cổ phần bê tông Becamex	ACC	HOSE	100	17/06/2011
CTCP Khai thác và chế biến Khoáng sản Bắc Giang	BGM	HOSE	168	06/06/2011
CTCP Thiết bị Y tế Việt Nhật	JVC	HOSE	242	01/06/2011

Nguồn: HSX, HSX

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
FPT	49,300	51,000	3.45	166,926
STB	13,600	13,900	2.21	152,593
SSI	17,800	17,800	0.00	71,648
VIC	119,000	116,000	-2.52	65,335
VCB	28,600	28,000	-2.10	53,624

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,600	10,600	0.00	124,083
PVX	11,300	11,200	-0.88	88,442
VND	10,300	10,200	-0.97	73,303
HBB	8,200	8,100	-1.22	60,315
SCR	10,400	10,400	0.00	49,533

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
FBT	5,500	6,600	1,100	20.00
MKP	40,300	48,100	7,800	19.35
ASP	5,100	5,600	500	9.80
TMT	7,400	8,000	600	8.11
NTB	8,000	8,600	600	7.50

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
MCC	11,100	15,300	4,200	37.84
BSC	4,800	6,300	1,500	31.25
VHL	28,400	34,000	5,600	19.72
S64	8,100	9,400	1,300	16.05
VIE	11,200	12,700	1,500	13.39

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SEC	26,500	21,000	-5,500	-20.75
ACC	21,700	18,100	-3,600	-16.59
DVD	6,000	5,100	-900	-15.00
LHG	28,200	24,100	-4,100	-14.54
IMP	48,000	41,400	-6,600	-13.75

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
RHC	16,700	9,000	-7,700	-46.11
HAD	39,000	29,500	-9,500	-24.36
PPP	10,500	8,000	-2,500	-23.81
SAP	8,000	6,100	-1,900	-23.75
LUT	10,900	8,800	-2,100	-19.27

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	146,176	FPT	85,535
VIC	36,873	VIC	53,904
VCB	22,834	BVH	23,948
PVD	16,605	CTG	18,501
CTG	10,359	CII	11,761

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	13,919	NTP	15,192
KLS	6,727	KLS	4,157
PVI	2,531	SCR	2,563
PVS	1,876	PVX	2,146
BVS	1,696	PVI	1,916

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339